TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 24/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Văn Lợi.
Ông Não Thiên Minh Trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN D, sinh năm: 1991 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, thị trấn D, huyện P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn G và bà Phan Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/12/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn G, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn D, huyện P, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2023, Trần Văn D một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85R7-0287 đi từ nhà ở khu phố 2, thị trấn D, huyện P, tỉnh

Ninh Thuận đến khu vực nhà của người tên T ở xóm 7, thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận để mua ma túy loại Methamphetamine về sử dụng. Khi đến nơi, D gặp người tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua của Đ 250.000 đồng ma túy, Đ đồng ý bán và nói D đứng đợi. Khoảng 15 phút sau, Đ quay lại đưa cho D 01 bịch nylon chứa ma túy. D cầm tép ma túy bỏ vào tay áo khoác rồi điều khiển xe về lại nhà để sử dụng. Lúc 15 giờ 05 phút cùng ngày, D điều khiển xe trên Quốc lộ 1A đến ngã tư P thuộc thôn V, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận thì bị Công an huyện N yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện D tàng trữ trái phép 01 túi nylon kích thước (3,3 x 1,1)cm được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng có liên quan.

Ngày 25/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trưng cầu giám định chất nghi là ma túy đã thu giữ được khi bắt quả tang Trần Văn D. Kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 30/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1752g (không phẩy một bảy năm hai gam).

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSTN ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", với mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 24/12/2023 tại Quốc lộ 1 thuộc thôn V, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Trần Văn D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,1752 gam ma túy loại Methamphetamine (Tại Kết luận giám định số: 19/KL-KTHS ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận).

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Trần Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Qua xem xét hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma tuý, nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo Trần Văn D ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1178g (không phẩy một một bảy tám gam) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (đã niêm phong); 01 (Một) dụng cụ sử dụng ma túy đá được làm bằng nắp nhựa màu trắng đục 02 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng – xanh, 01 nỏ thủy tinh kích thước (13,5 x 04 x 1,5)cm (đã niêm phong) là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành đã trả lại cho ông Trần Văn G, sinh ngày 10/5/1966, trú tại khu phố 2, thị trấn D, huyện P, tỉnh Ninh Thuận 01 (Một) xe mô tô gắn biển kiểm soát 85R7-0287; trả lại cho bị cáo Trần Văn

D 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO. Đây là tài sản không liên quan đến vụ án nên trả lại cho ông G và bị cáo Dũng là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn D khai nhận gặp người tên Đ ở nhà người tên T tại chợ Xóm 7, xã V, huyện P, tỉnh Bình Thuận và mua ma túy của Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã triệu tập, lấy lời khai Trương Văn T, sinh ngày 20/4/1996, trú tại thôn T, xã V, huyện P, tỉnh Bình Thuận; tiến hành xác minh người tên Đ nhưng không có kết quả, không đủ căn cứ để xử lý hình sự nên tách xác minh để xử lý sau là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/12/2023.

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1178g (không phẩy một một bảy tám gam) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (đã niêm phong); 01 (Một) dụng cụ sử dụng ma túy đá được làm bằng nắp nhựa màu trắng đục 02 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng – xanh, 01 nỏ thủy tinh kích thước (13,5 x 04 x 1,5)cm (đã niêm phong) (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn D phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 24/4/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến